TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 280/2019/HN-ST
Ngày: 19 -11-2019
V/v tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI,TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Công Đức**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Võ Lâm Sơn**

2. Ông **Nguyễn Văn Hồng**

Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Ngọc Ký** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới không tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 817/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "**Ly hôn**" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 523/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Thúy H** - Sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp AB, xã HB, huyện CM, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Ngọc Thanh P –** Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp BT 1, xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tờ tự khai nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thúy H trình bày: Vợ chồng sống chung vào năm 2012, đến năm 2013 đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống đến tháng 5/2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, chồng ăn chơi, cờ bạc. Vợ chồng không còn sống chung từ giữa năm 2018 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà yêu cầu được ly hôn ông Nguyễn Ngọc Thanh P.

Về con chung: Bà H xác định vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K – Sinh ngày 28/7/2013, Nguyễn Thị Thúy V – Sinh ngày 20/02/2019, hiện con đang sống với bà. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà H xác định không có.

Về nợ chung: Bà H xác định vợ chồng không có nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc Thanh P trong quá trình giải quyết đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của bà H, nhưng ông không có ý kiến và vắng mặt các buổi hòa giải nên không ghi nhận được ý kiến và không hòa giải được.

Tại phiên tòa, bà H có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Ông P được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa, nhưng ông vắng mặt không lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]- Về hình thức: Bà Nguyễn Thị Thúy H khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Ngọc Thanh P có nơi cư trú ấp BT 1, xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Bà Nguyễn Thị Thúy H có đơn xin xét xử vắng mặt, ông Nguyễn Ngọc Thanh P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02, nhưng ông vắng mặt không lý do chính đáng. Căn cứ Điều 227, 228, Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông P là có căn cứ.

[2]- Về nội dung: Bà Nguyễn Thị Thúy H và ông Nguyễn Ngọc Thanh P sống chung vào năm 2012, đến năm 2013 đăng ký kết hôn. Vợ chồng sống đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, chồng ăn chơi, cờ bạc. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà H yêu cầu được ly hôn ông P. Hội đồng xét xử xét thấy, bà H và ông P sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ ông P để hòa giải, nhưng ông vắng mặt trong các buổi hòa giải và không có ý kiến gì, chứng tỏ tình cảm của hai người đối với nhau đã không còn, mâu thuẫn giữa hai người đã đến mức trầm trọng, nếu sống chung lại cũng hạnh phúc. Do đó, việc bà H xin ly hôn ông P là có cơ sở, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.1]- Về quan hệ con chung: Bà H xác định có 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K – Sinh ngày 28/7/2013, Nguyễn Thị Thúy V – Sinh ngày 20/02/2019, hiện đang sống với bà. Bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi ly thân đến nay, cháu K, cháu V sống chung với bà H, nên tình cảm gắn liền với người nuôi dưỡng và giúp các cháu có đủ điều kiện phát triển bình thường về thể chất, tinh thần. Do đó, yêu cầu của bà H là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này.

[2.2]- Về quan hệ tài sản chung: Bà H xác định không có. Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[2.3]- Về nợ chung: Ghi nhận bà H xác định không có nợ chung, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]- Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà **Nguyễn Thị Thúy H** xin ly hôn ông **Nguyễn Ngọc Thanh P**.

Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thúy H được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Nguyễn Tuấn K – Sinh ngày 28/7/2013, Nguyễn Thị Thúy V – Sinh ngày 20/02/2019, hiện đang sống với bà H. Ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị Thúy H và các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Nguyễn Ngọc Thanh P trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Bà H xác định không có.

Về nợ chung: Ghi nhận bà H xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì bà H và ông P vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thúy H phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0000454 ngày 18/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa An;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Đức